

Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ

Quế phong, ngày 25 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị T – sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT: Bản Na C, xã T, huyện Q, N

Nơi cư trú: Bản Piềng C, xã T, huyện Q, tỉnh N

Bị đơn: Anh Lương Văn T – sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Bản Na C, xã T, huyện Q, tỉnh N

Người có quyền lợi liên quan: Ngân hàng c

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H – chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Q, tỉnh N

Địa chỉ: Khối 8, Thị trấn K, huyện Q, tỉnh N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 60, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị T và anh Lương Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Lương Thị T và anh Lương Văn T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung tên là Lương Khánh H – sinh ngày 01/02/2012 cho anh Lương Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ ngày 25/3/2019 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lương Thị T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Lương Thị T và anh Lương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh Lương Văn T có nghĩa vụ trả 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nợ gốc và lãi phát sinh của số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) theo hợp đồng, mã món vay số 2800198830 ngày 08/9/2016 cho ngân hàng C , tại phòng giao dịch huyện Q

- **Về án phí:** Chị Lương Thị T phải chịu 525.000đ (năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị Lương Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004105 ngày 14/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong. Chị Lương Thị T còn phải nộp tiếp 225.000 đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quế Phong;
- UBND xã T, huyện Quế Phong;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Phong